



BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN PHÁP LUẬT

Kế toán, Kiểm toán, Thuế, Tài chính

Tháng 06/2026



MỤC LỤC

	Trang
Thông tư 50/2026/TT-BTC ngày 13/05/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 18/2026/TT-BTC quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.	02
Thông tư 58/2026/TT-BTC ngày 23/05/2026 hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ.	03-04
Nghị định 144/2026/NĐ-CP ngày 05/05/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 181/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.	05
Công văn 3006/CT-CS ngày 13/05/2026 về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp.	06
Công văn 3251/CT-CS ngày 21/05/2026 về khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.	06
Công văn 3470/CT-CS ngày 28/05/2026 về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất 5%.	07
Công văn 3541/CT-CS ngày 29/05/2026 về hóa đơn chứng từ.	07
Công văn 3473/CT-CS ngày 28/05/2026 về chính sách tiền thuê đất.	08
Công văn 3078/CT-NVT ngày 15/05/2026 về xác thực sinh trắc học người đại diện pháp luật đăng ký/ thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử.	09
Nghị định 161/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.	10
Công văn 16873/CHQ-GSPL ngày 28/05/2026 về hướng dẫn thay đổi mục đích sử dụng của hàng hóa xuất nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất sang kinh doanh dịch vụ.	11



QUY ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Ngày 13/5/2026, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 50/2026/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 18/2026/TT-BTC quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, theo đó:

- Danh sách các biểu mẫu được thay mới bao gồm:
 - Mẫu số 01/TKN-CNKD Tờ khai đăng ký thuế đối với cá nhân kinh doanh;
 - Mẫu số 01/CNKD Tờ khai thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh;
 - Mẫu số 01/BĐS Tờ khai hoạt động chuyển nhượng bất động sản;
 - Mẫu số 02/BK-KTBĐS Bảng kê tính thuế bất động sản.
- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đang hoạt động có doanh thu năm từ 01 tỷ đồng trở xuống, chưa nộp hồ sơ khai thuế quý 1 năm 2026 hoặc chưa gửi Thông báo số tài khoản số hiệu ví điện tử theo quy định tại Thông tư 18/2026/TT-BTC thì gửi Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử theo Mẫu số 01/BK-STK ban hành kèm theo Thông tư 18/2026/TT-BTC chậm nhất là ngày 31/7/2026.
- Hồ sơ đề nghị hoàn thuế nộp thừa đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất là Tờ khai thuế theo mẫu số 02/CNKD-TNCN-QTT ban hành kèm theo thông tư này.
- Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 13/5/2026.





QUY ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Ngày 25/05/2026, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 58/2026/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ, theo đó:

- Doanh nghiệp siêu nhỏ căn cứ vào phương pháp nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo pháp luật về thuế GTGT, thuế TNDN để thực hiện ghi sổ kế toán theo một trong các trường hợp quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư 58/2026/TT-BTC và lập báo cáo tài chính theo hướng dẫn tại Điều 10 Thông tư 58/2026/TT-BTC .
- Trường hợp doanh nghiệp siêu nhỏ chuyển đổi phương pháp nộp thuế GTGT, thuế TNDN theo quy định của pháp luật thuế thì áp dụng danh mục sổ kế toán được hướng dẫn tại Thông tư 58/2026/TT-BTC phù hợp với phương pháp nộp thuế của doanh nghiệp.
- Trường hợp trong năm tài chính, doanh nghiệp siêu nhỏ có những thay đổi các tiêu chí dẫn đến không còn thuộc đối tượng áp dụng Thông tư 58/2026/TT-BTC thì được áp dụng Thông tư 58/2026/TT-BTC cho đến hết năm tài chính hiện tại và phải áp dụng chế độ kế toán phù hợp với quy định của pháp luật kể từ năm tài chính kế tiếp.
- Doanh nghiệp siêu nhỏ được lựa chọn áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa cho phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của đơn vị nhưng phải áp dụng nhất quán trong một năm tài chính. Việc thay đổi chế độ kế toán áp dụng chỉ được thực hiện tại ngày bắt đầu kỳ kế toán năm tiếp theo.
- Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh lựa chọn áp dụng chế độ kế toán theo Thông tư 58/2026/TT-BTC thì phải áp dụng nhất quán trong một năm tài chính. Việc thay đổi chế độ kế toán áp dụng chỉ được thực hiện tại ngày bắt đầu kỳ kế toán năm tiếp theo.
- Trường hợp để phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý, doanh nghiệp siêu nhỏ được thiết kế thêm hoặc sửa đổi, bổ sung biểu mẫu chứng từ kế toán và sổ kế toán so với các biểu mẫu chứng từ kế toán và sổ kế toán được hướng dẫn tại Thông tư 58/2026/TT-BTC .



QUY ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

- Biểu mẫu chứng từ kế toán và sổ kế toán của doanh nghiệp khi sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 16, các khoản 1, 2, 3, 4 của Điều 24 Luật Kế toán 2015 và phải phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, minh bạch, để kiểm tra, kiểm soát và đối chiếu được tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp. Doanh nghiệp có phát sinh các chứng từ kế toán thuộc đối tượng điều chỉnh của pháp luật khác thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật đó.
- Trường hợp doanh nghiệp siêu nhỏ sử dụng hóa đơn điện tử và được hệ thống thông tin quản lý thuế của cơ quan thuế hỗ trợ xác định, thông báo thông tin số thuế GTGT, thuế TNDN, các loại thuế khác phải nộp (nếu có) thì doanh nghiệp siêu nhỏ sử dụng các mẫu sổ kế toán hướng dẫn tại Thông tư 58/2026/TT-BTC để theo dõi, đối chiếu với số thuế phải nộp theo thông báo của cơ quan thuế.
- Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/7/2026 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu từ ngày hoặc sau ngày 01/7/2026.





CHÍNH SÁCH THUẾ

Ngày 05/5/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định 144/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 181/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, theo đó:

- Đối với hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có giá trị hàng hóa, dịch vụ mua từ 05 triệu đồng trở lên, cơ sở kinh doanh căn cứ vào hợp đồng mua hàng hóa, dịch vụ bằng văn bản, hóa đơn giá trị gia tăng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt của hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp để khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.
- Trường hợp chưa có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt do chưa đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng thì cơ sở kinh doanh vẫn được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.
- Đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng, cơ sở kinh doanh không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì cơ sở kinh doanh phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng.
- Trường hợp sau khi điều chỉnh, cơ sở kinh doanh có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì cơ sở kinh doanh được kê khai, khấu trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.
- Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2026.





CHÍNH SÁCH THUẾ

Ngày 13/05/2026 Cục Thuế ban hành Công văn số 3006/CT-CS về chính sách thuế TNDN, theo đó:

- Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng đang hoạt động thuộc địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN sẽ được hưởng ưu đãi thuế nếu đáp ứng một trong các tiêu chí về tăng nguyên giá tài sản cố định, tăng tỷ trọng nguyên giá tài sản cố định hoặc tăng công suất thiết kế theo quy định của pháp luật..
- Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động đầu tư nâng cấp, thay thế đổi mới công nghệ của dự án đang hoạt động nhưng không đáp ứng một trong các tiêu chí của dự án đầu tư mở rộng thì không được áp dụng ưu đãi đối với dự án đầu tư mở rộng, mà tiếp tục hưởng ưu đãi thuế theo dự án đang hoạt động trong thời gian còn lại (nếu có).



Ngày 21/05/2026 Cục Thuế ban hành Công văn số 3251/CT-CS về thuế GTGT, theo đó:

- Cục Thuế hướng dẫn về điều kiện thanh toán qua ngân hàng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu để được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào.
- Chứng từ thanh toán hợp lệ là khoản tiền được chuyển từ tài khoản của bên nhập khẩu sang tài khoản của bên xuất khẩu theo thỏa thuận trong hợp đồng và có giấy báo Có của ngân hàng. Trường hợp bên nước ngoài thanh toán trực tiếp cho bên nhận ủy thác xuất khẩu thì việc thanh toán này phải được quy định trong hợp đồng và có đầy đủ chứng từ thanh toán qua ngân hàng.
- Trường hợp doanh nghiệp xuất khẩu không nhận tiền trực tiếp từ bên nhập khẩu mà nhận tiền từ một doanh nghiệp khác tại Việt Nam không phải là bên xuất khẩu thì không đáp ứng điều kiện thanh toán qua ngân hàng, do đó không đủ điều kiện để khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.





CHÍNH SÁCH THUẾ

Ngày 28/05/2026 Cục Thuế ban hành Công văn số 3470/CT-CS về thuế GTGT, theo đó:

- Cơ sở kinh doanh sản xuất hàng hóa, cung cấp dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất GTGT 5% được hoàn thuế khi đáp ứng các điều kiện về số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ và thời gian phát sinh theo quy định. Tuy nhiên, trường hợp cơ sở kinh doanh chỉ sản xuất hàng hóa, cung cấp dịch vụ chịu thuế suất GTGT 5% có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên phát sinh từ ngày 01/7/2025, nhưng chưa đủ 12 tháng liên tục hoặc 04 quý liên tục, thì không thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT.
- Trường hợp cơ sở kinh doanh có dự án đầu tư mở rộng thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT, hồ sơ hoàn thuế thực hiện theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC



Ngày 29/05/2026 Cục Thuế ban hành Công văn số 3514/CT-CS về hóa đơn chứng từ, theo đó:

- Trong trường hợp, doanh nghiệp thực hiện chương trình chiết khấu thương mại cuối kỳ theo sản lượng hoặc doanh thu hàng hóa bán ra cho khách hàng thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau đảm bảo số tiền chiết khấu không vượt quá giá trị hàng hóa ghi trên hóa đơn của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau hoặc được lập hóa đơn điều chỉnh kèm theo bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh.
- Căn cứ hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua thực hiện kê khai điều chỉnh doanh thu, chi phí và thuế GTGT theo quy định. Đồng thời, doanh nghiệp có trách nhiệm lưu giữ đầy đủ hồ sơ, bảng kê liên quan để phục vụ công tác kiểm tra của cơ quan thuế.





CHÍNH SÁCH THUẾ

Ngày 28/05/2026, Cục thuế ban hành Công văn số 3473/CT-CS về chính sách tiền thuê đất, theo đó:

- Pháp luật đất đai qua các thời kỳ có quy định cho phép người sử dụng đất được khấu trừ chi phí bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng vào tiền thuê đất phải nộp trong một số trường hợp cụ thể. Tuy nhiên, các quy định hiện hành không cho phép tiếp tục khấu trừ khoản chi phí này vào số tiền thuê đất tăng thêm hoặc khoản tiền thuê đất bị truy thu phát sinh từ các quyết định cho thuê đất, điều chỉnh thuê đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành sau đó. Đặc biệt, đối với các khoản chi phí bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng đã được doanh nghiệp hạch toán vào chi phí hoặc vốn đầu tư của dự án thì không có cơ sở pháp lý để thực hiện khấu trừ thêm.





CHÍNH SÁCH THUẾ

Ngày 15/05/2026 Cục Thuế ban hành Công văn số 3078/CT-NVT về xác thực sinh trắc học người đại diện pháp luật đăng ký/ thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử, theo đó:

1. Phạm vi áp dụng

- Doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đăng ký sử dụng hoá đơn điện tử;
- Doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thay đổi thông tin đăng ký sử dụng hoá đơn điện tử do thay đổi thông tin về người đại diện theo pháp luật; đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; chủ doanh nghiệp tư nhân (sau đây gọi là “người đại diện theo pháp luật”)

2. Đối tượng thực hiện sinh trắc học

- Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (trừ trường hợp là người nước ngoài chưa đáp ứng quy định về định danh điện tử mức độ 02 của hệ thống định danh và xác thực điện tử theo lộ trình thực hiện của cơ quan chức năng).

3. Điều kiện thực hiện:

- Người đại diện theo pháp luật có tài khoản định danh điện tử mức độ 02 trên VNeID, đã cài đặt và sử dụng ứng dụng eTax Mobile.
- Thông tin về người đại diện theo pháp luật tại dữ liệu đăng ký thuế của cơ quan thuế khớp đúng với thông tin định danh của cá nhân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Trình tự thực hiện:

- Khi tiếp nhận Tờ khai Đăng ký/Thay đổi thông tin đăng ký sử dụng HĐĐT (Mẫu số 01/ĐKĐT-HĐĐT) từ người nộp thuế, Cổng thông tin hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử (Cổng thông tin HĐĐT-CTĐT) gửi yêu cầu thực hiện xác thực sinh trắc học bằng nhận diện khuôn mặt tới người đại diện theo pháp luật thông qua ứng dụng e Tax Mobile.
- Người đại diện theo pháp luật thực hiện xác thực sinh trắc học trên ứng dụng eTax Mobile theo các bước hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo công văn này.
- Sau khi xác thực sinh trắc học thành công, Cổng thông tin HĐĐT-CTĐT tiếp tục xử lý thông tin trên tờ khai 01/ĐKĐT-HĐĐT để gửi Thông báo về việc chấp nhận hoặc không chấp nhận đăng ký/thay đổi đăng ký sử dụng hoá đơn điện tử theo Quy trình quản lý hoá đơn điện tử, chứng từ điện tử ban hành theo Quyết định số 2799/QĐ-CT ngày 06/8/2025 của Cục Thuế.





TIỀN LƯƠNG

Ngày 15/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị định 161/2026/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, theo đó:

(1) Mức lương cơ sở dùng làm căn cứ:

- Tính mức lương trong các bảng lương, mức phụ cấp và thực hiện các chế độ khác theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định 161/2026/NĐ-CP ;
- Tính mức hoạt động phí, sinh hoạt phí theo quy định của pháp luật;
- Tính các khoản trích và các chế độ được hưởng theo mức lương cơ sở.

(2) Từ ngày 01/07/2026, mức lương cơ sở là 2.530.000 đồng/tháng.

(3) Đối với các cơ quan, đơn vị đang được áp dụng các cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù ở trung ương, theo điểm c khoản 6.2 Nghị quyết 142/2024/QH15 thì: Thực hiện bảo lưu phần chênh lệch giữa tiền lương và thu nhập tăng thêm tháng 6 năm 2026 của cán bộ công chức viên chức với tiền lương từ ngày 01/07/2026 sau khi sửa đổi hoặc bãi bỏ cơ chế tài chính và thu nhập đặc thù.

Trong thời gian chưa sửa đổi hoặc bãi bỏ các cơ chế này thì thực hiện mức tiền lương và thu nhập tăng thêm hằng tháng tính theo mức lương cơ sở 2.530.000 đồng/tháng theo cơ chế đặc thù từ ngày 01/7/2026 bảo đảm không vượt quá mức tiền lương và thu nhập tăng thêm được hưởng tháng 6 năm 2026 (không bao gồm phần tiền lương và thu nhập tăng thêm do điều chỉnh hệ số tiền lương ngạch, bậc khi nâng ngạch, nâng bậc).

Đối với các cơ quan, đơn vị đang bảo lưu phần chênh lệch giữa tiền lương và thu nhập tăng thêm tháng 6/2024 với tiền lương từ ngày 01/7/2024 do sửa đổi hoặc bãi bỏ cơ chế tài chính và thu nhập đặc thù thì thực hiện giảm phần chênh lệch bảo lưu tương ứng với tỷ lệ tăng lương cơ sở từ ngày 01/07/2026.

Trường hợp tính theo nguyên tắc trên, nếu mức tiền lương và thu nhập tăng thêm từ ngày 01/07/2026 thấp hơn mức tiền lương theo quy định chung thì thực hiện chế độ tiền lương theo quy định chung.

(4) Chính phủ điều chỉnh mức lương cơ sở sau khi báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định phù hợp khả năng ngân sách nhà nước, chỉ số giá tiêu dùng và tốc độ tăng trưởng kinh tế của đất nước.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/7/2026.





XUẤT NHẬP KHẨU

Ngày 28/5/2026, Cục Hải quan ban hành Công văn số 16873/CHQ-GSPL về việc hướng dẫn thay đổi mục đích sử dụng của hàng hóa xuất nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất sang kinh doanh dịch vụ, theo đó

- Đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu tại thời điểm nhập khẩu không thuộc đối tượng miễn thuế, không chịu thuế, không áp dụng điều kiện ưu đãi thuế gắn với mục đích sử dụng và không thuộc diện quản lý chuyên ngành theo mục đích sử dụng thì việc thay đổi mục đích sử dụng hàng hóa sau nhập khẩu không thuộc trường hợp phải đăng ký tờ khai hải quan mới theo quy định tại khoản 5 Điều 25 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 12 Điều 1 Nghị định số 167/2025/NĐ-CP.
- Trường hợp việc thay đổi mục đích sử dụng làm thay đổi đối tượng không chịu thuế, mục đích miễn thuế, điều kiện áp dụng ưu đãi thuế hoặc chính sách quản lý hàng hóa đã áp dụng tại thời điểm nhập khẩu thì người khai hải quan thực hiện đăng ký tờ khai hải quan mới và kê khai, nộp đầy đủ các khoản thuế theo quy định của pháp luật.
- Đối với hàng hóa thuộc diện quản lý bằng giấy phép hoặc điều kiện theo mục đích sử dụng thì việc thay đổi mục đích sử dụng thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý chuyên ngành có liên quan.
- Bảng mã loại hình xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 1357/QĐ-TCHQ được sử dụng phục vụ công tác quản lý, thống kê nghiệp vụ hải quan; việc xác định nghĩa vụ khai hải quan, chính sách quản lý hàng hóa và chính sách thuế thực hiện theo quy định của pháp luật hải quan và pháp luật thuế.



LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI



anvietcpa.com



facebook.com/anvietcpa/



Ông Vũ Bình Minh
Tổng Giám đốc

Tel: 0904.347.726

Email: minh.vu@anvietcpa.com



Ông Đỗ Dương Tùng
Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0939.333.119

Email: tung.do@anvietcpa.com



Bà Vũ Thị Hương Giang
Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0909.866.888

Email: giang.vu@anvietcpa.com

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Tel: 0246.2782.904

Email: anviet@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC ngõ 78 Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Tel: 0243.7958.705

Email: anviet.hn@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

Số 12A khu BH 06 - ô số 13 lô OTM-1, Khu đô thị Vinhomes Imperia, Hồng Bàng, Hải Phòng

Tel: 02253.842.430

Email: anviet.hp@anvietcpa.com